

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 817/2017/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017, giữa:

Bà Lê Thị Lưu A- sinh năm: 1983

Địa chỉ: Số nhà x, đường Quang Trung, Phường Y, quận Gò Vấp, Tp. HCM

Bị đơn: Ông Nguyễn Phương N - sinh năm: 1986

Địa chỉ: Số nhà x, đường Quang Trung, Phường Y, quận Gò Vấp, Tp. HCM

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147, Điều, 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 85 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Lê Thị Lưu A và ông Nguyễn Phương N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Lưu A và ông Nguyễn Phương N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 02 (hai) con chung tên Nguyễn Ngọc Anh Th, sinh ngày 21/10/2004 và Nguyễn Ngọc Vy M, sinh ngày 03/3/2013 cho bà A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông N được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các đương sự xác định tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Các đương sự tự xác định không có.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm trong tranh chấp hôn nhân - gia đình: 150.000 đồng, bà A phải nộp 75.000 đồng và ông N phải nộp 75.000 đồng; bà A tự nguyện nộp nhưng được cản trừ vào số tiền theo Biên thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0018836 ngày 22/6/2017 của Chi cục thi hành án quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

Trả lại số tiền 150.000 đồng cho bà A theo Biên thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0018836 ngày 22/6/2017 của Chi cục thi hành án quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*(Giấy chứng nhận kết hôn số X Quyển số 01 do Ủy ban nhân dân xã Nguyệt
Án, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 31/8/2006 không còn giá trị pháp
lý).*

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THA DS quận Gò Vấp;
- UBND xã Nguyệt Án, huyện Ngọc Lặc,
tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Phượng